TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 02-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Thu

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà*:** Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2023/HSST-QĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Duy M, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1997, tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện T1, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T3 và bà Lê Thị M1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 27-10-2022, tạm giữ ngày 28-10-2022; tạm giam ngày 02-11-2022; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đặng Thành Chung - Luật sư thuộc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn An Ninh, Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Văn Hưng; vắng mặt;

2. Anh Đỗ Văn Dũng; vắng mặt;

3. Chị Huỳnh Thanh Như; vắng mặt;

4. Chị Nguyễn Thị Cẩm; vắng mặt;

5. Chị Võ Thị Mộng Như, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Đắc Hoa; vắng măt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 23-10-2022, Bùi Duy M một mình thuê xe taxi đi sang khu vực quán karaoke Bến Đợi thuộc địa phận thôn Nhân Mục, xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Tại đây, M mua của một người phụ nữ tên Trang 07 viên ma túy tổng hợp với giá 2.100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M đi về nhà. Từ ngày 23-10-2022 đến ngày 27-10-2022, M sử dụng hết 06 viên ma túy, còn lại 01 viên. Tối ngày 27-10-2022, Bùi Văn Hưng, sinh năm 1987 ở Thôn V, xã T, huyện T1, tỉnh T2 rủ M đi hát karaoke ở huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, M đồng ý và rủ Đỗ Văn Dũng, sinh năm 1988 ở cùng thôn đi hát cùng. M mang theo 01 viên ma túy để ở túi quần bên phải phía trước rồi cùng Hưng, Dũng đi xe taxi đến quán karaoke Bến Đợi do anh Nguyễn Đắc Kiên, sinh năm 1975 ở thôn Bắc Tạ 1, xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng làm chủ. Trên đường đi M có nói với Dũng là M có cầm theo một viên ma túy dạng kẹo. Đến quán hát, M, Hưng, Dũng lên phòng số 4 tầng 2 để hát, một lúc sau có 03 nhân viên nữ là Huỳnh Thanh Như, sinh năm 1997 ở ấp Tân Quế, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Nguyễn Thị Cẩm, sinh năm 1988 ở ấp Phương Lạc, xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang và Võ Thị Mộng Như, sinh năm 2006 ở ấp 2, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang vào phục vụ rót bia, bấm bài hát. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, trong lúc, M, Hưng, Dũng hát karaoke thì Công an xã Nhân Hòa cùng Công an huyện Vĩnh Bảo tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của M 01 túi nilon viền màu đỏ bên trong có 01 viên ném màu xám (nghi là ma túy), 01 điện thoại Iphone 8 Plus có sim số 0382.821.997 và số tiền 130.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 587/TB- KTHS(MT) ngày 31-10-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"Một viên nén màu xám gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,46 gam, loại: MDMA"*.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 18-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Duy M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Duy M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù; căn cứ Điều 35, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước; căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 (một) bì giấy được niêm phong số 587/MT/PC09; trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone 8 Plus có sim số 0382.821.997 và số tiền 130.000 đồng. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo bào chữa và tranh luận: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong vụ án này, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và không thuộc đối tượng nghiện trong diện theo dõi của chính quyền địa phương; bố bị cáo thường xuyên ốm đau còn mẹ bị cáo lao động xa nhà nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, đủ cơ sở xác định: Ngày 27-10-2022, tại quán karaoke Bến Đợi, thuộc địa phận thôn Nhân Mục, xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Bùi Duy M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,46 gam ma túy, loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6.1] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo cho rằng, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và không thuộc đối tượng nghiện trong diện theo dõi của chính quyền địa phương; bố bị cáo thường xuyên ốm đau còn mẹ bị cáo lao động xa nhà nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; thấy rằng, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thỏa đáng nhằm đảm bảo trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7.1] Đối với việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Căn cứ các mục [6], [6.1], [7] thấy rằng, yêu cầu của người bào chữa là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng của vụ án đã thu giữ được xử lý như sau: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định trong 01 (một) bì giấy được niêm phong số 587/MT/PC09 là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại Iphone 8 Plus có sim số 0382.821.997 và số tiền 130.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với người phụ nữ tên Trang bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[11] Đối với Đỗ Văn Dũng được bị cáo kể về việc bị cáo có mang theo 01 viên ma túy dạng kẹo nhưng bị cáo không cho Dũng xem ma túy, không bàn bạc với Dũng và Bùi Văn Hưng về việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Đỗ Văn Dũng và Bùi Văn Hưng.

[12] Đối với Nguyễn Đắc Kiên và Nguyễn Đắc Hoa là chủ quán, nhân viên quản lý quán karaoke Bến Đợi, không biết bị cáo cất giấu, mang ma túy đến quán nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Đắc Kiên và Nguyễn Đắc Hoa.

[13] Đối với người đàn ông lái xe taxi chở bị cáo đi mua ma tuý vào tối ngày 23-10-2022 và người đàn ông chở bị cáo với Bùi Văn Hưng và Đỗ Văn Dũng vào tối ngày 27-10-2022, hiện chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[14] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Bùi Duy M 12 (Mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang 27-10-2022.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 (một) bì giấy được niêm phong số 587/MT/PC09; trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone 8 Plus có sim số 0382.821.997 và số tiền 130.000 đồng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01-02-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo và Uỷ nhiệm chi lập ngày 03-02-2023 giữa giữa Công an huyện Vĩnh Bảo và Kho bạc Nhà nước Vĩnh Bảo.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hữu Hường